

Phụ lục số 05
Appendix 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

Công ty cổ phần Thế giới số Trần Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số: 01/2016/BCQT-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 1 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(Năm 2015)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: Công ty CP thế giới số Trần Anh
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 1174 – Đường Láng – Đống Đa – Hà Nội
- Điện thoại/ Telephone: 04 3766 6666- Fax: 04 3766 7708
Email:kientx@trananh.com.vn

- Vốn điều lệ/ Charter capital: 226.594.320.000 đồng

- Mã chứng khoán/ Securities code: TAG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2015/NQ-TA- ĐHĐCĐ	04/04/2015	- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty KPMG.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2014. - Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2015. - Thông qua Kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ. - Thông qua việc Sửa đổi Điều lệ công ty tại Điểm 1 điều 12. Đại hội đồng cổ đông và Điều 41. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ. - Thông qua kế hoạch phát hành và niêm yết bổ sung cổ phiếu ESOP giai đoạn từ năm 2016 đến 2018. - Thông qua về kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát - năm 2014. - Thông qua việc Nojima Corporation mua/ nhận chuyển nhượng số cổ phần của Aureos Capital dẫn đến sở hữu trên 25% cổ phần của Công ty mà không phải chào mua công khai. - Thông qua đơn xin từ nhiệm vị trí Thành viên Hội đồng quản trị của ông Nukumori Haijime và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2015)/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendan ce	Tỷ lệ tham dự họp/ Percent age	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
------------	--	----------------------	---	--	--	--

Ông Trần Xuân Kiên	Chủ tịch HĐQT	27/2/2014	13	100%	
Bà Đỗ Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	27/2/2014	13	100%	
Ông Nghiêm Xuân Thắng	Thành viên HĐQT	27/2/2014	13	100%	
Bà Đỗ Thị Kim Liên	Thành viên HĐQT	27/2/2014	13	100%	
Ông Hoàng Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	27/2/2014	13	100%	
Ông Bùi Xuân Hùng	Thành viên HĐQT	27/2/2014	12	90%	Bận đi công tác
Ông Srisant Chitvaranund	Thành viên HĐQT	Từ nhiệm từ ngày 10/07/2015	4	30%	Xin từ nhiệm từ ngày 10/07/2015 và đã được Hội đồng quản trị thông qua.
Ông Hajime Nukumori	Thành viên HĐQT	từ nhiệm từ ngày 10/07/2015	3	23%	Xin từ nhiệm từ ngày 03/04/2015 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
Ông Okawa Yoshiteru	Thành viên HĐQT	Bầu bổ sung từ ngày 03/04/2015	10	77%	Bầu bổ sung từ ngày 03/04/2015 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
Ông Noguchi Atsushi	Thành viên HĐQT	Bầu bổ sung từ ngày 03/04/2015	10	77%	Bầu bổ sung từ ngày 03/04/2015

						và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
--	--	--	--	--	--	--

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

HĐQT đã đặt ra được các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn. Về cơ bản, các kế hoạch đã đạt được trong năm 2015.

Công tác chỉ đạo các mặt hoạt động và giám sát đối với ban điều hành: Việc chỉ đạo các mặt công tác và công tác giám sát của HĐQT thực hiện được sâu sát ở các mặt. Chủ tịch HĐQT thường xuyên theo dõi và nắm sát tình hình tại các đơn vị.

Tình hình thực hiện các chủ trương đã đặt ra: về cơ bản, các chủ trương đưa ra đều đạt được. Việc sử dụng tối đa năng lực tài chính cho hoạt động kinh doanh năm 2015 và việc kiểm soát chi phí vẫn được duy trì và thực hiện tốt.

Trong năm 2015 chỉ tiêu thực hiện so với kế hoạch doanh thu đạt 99,99% ,lợi nhuận sau thuế của công ty đạt trên 180% do một số lý do sau: Các siêu thị mới mở cuối năm 2014 đã đi vào hoạt động ổn định. Hội đồng quản trị đã giám sát và kịp thời đưa ra những biện pháp để tăng doanh thu và giảm chi phí.

Năm 2015, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động của Công ty. HĐQT đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo thực hiện hoạt động kinh doanh, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

Hội đồng quản trị công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc mà phối hợp thực hiện công tác quản trị công ty

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị(Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
01	01 /2015/NQ-HĐQT	23/1/2015	- Thông qua việc ủy quyền cho Bà Đỗ Thị Thu Hương – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ về quản lý tài chính
02	02 /2015/NQ-HĐQT	12/2/2015	- Thông qua kế hoạch mở chi nhánh kinh doanh năm 2015 tại Tỉnh Bắc Giang
03	03/2015/NQ-TA-HĐQT	14/2/2015	- Thông qua việc chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh Siêu thị Trần Anh tại TTTM Royal City

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh Siêu thị Trần Anh tại TTTM Time City - Thông qua chốt danh sách cổ đông thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc/ và tổ chức đại hội cổ đông thường niên. Thông qua một số các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2015
04	04/2015/NQ-HĐQT	10/06/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch mở chi nhánh kinh doanh năm 2015 tại tỉnh Thái Bình
05	05/2015/NQ-TA-HĐQT	08/7/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh Siêu thị Trần Anh tại Km 9 - Đường Phạm Văn Đồng. - Chấp thuận Đơn xin từ nhiệm vị trí thành viên Hội đồng quản trị của Ông Srisant Chitvaranund thành viên Hội đồng quản trị của công ty nhiệm kỳ 2014 - 2019 kể từ ngày 10/07/2015.
06	06/2015/NQ-HĐQT	15/7/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc triển khai chi trả cổ tức năm 2014 cho cổ đông. - Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu ("cổ phiếu thưởng"). - Hội Đồng Quản trị thống nhất giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai thực hiện phương án phát hành
07	07/2015/NQ-HĐQT	03/8/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua miễn nhiệm chức danh Trưởng phòng Tài chính kế toán kiêm vị trí Kế toán trưởng của ông Phan Quang Trường thông qua Đơn xin từ chức của Ông Phan Quang Trường kể từ ngày 5/9/2015. - Thông qua bổ nhiệm chính thức chức vụ Trưởng phòng Tài chính kế toán kiêm vị trí kế toán trưởng đối với bà Đỗ Thị Ngọc Anh kể từ ngày 5/9/2015 - Thống nhất mua lại 26.098 cổ phiếu của CBNV đã nghỉ việc theo Quy chế số: 01-2011/QC-TA ngày 27/09/2011 về việc Thực hiện chương trình phát hành cổ phiếu ưu đãi cho cán bộ công nhân viên. - Thông qua việc Hội Đồng Quản trị thống nhất ủy quyền giao cho Ban

2015

			tổng Giám đốc triển khai thực hiện các công việc nói trên.
08	08/2015/NQ-TA-HĐQT	26/9/2015	- Quyết định thành lập “chi nhánh của Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh tại tỉnh Thanh Hóa”.
09	09/2015/NQ-TA-HĐQT	19/10/2015	- Quyết định thành lập “chi nhánh của Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh tại tỉnh Vĩnh Phúc”.
10	10/2015/NQ-HĐQT	02/11/2015	- Thông qua kế hoạch mở Địa điểm kinh doanh năm 2015 tại huyện Đông Anh- Hà Nội. - Quyết định thành lập “chi nhánh của Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh tại tỉnh Hà Nam”.
11	11/2015/NQ-HĐQT	07/11/2015	- Quyết định thành lập chi nhánh của Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh tại tỉnh Quảng Ninh. - Sửa đổi “Điều 4: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập” tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh.
12	12/2015/NQ-HĐQT	26/11/2015	- Quyết định thành lập chi nhánh của Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh tại tỉnh Lạng Sơn.
13	13/2015/NQ-HĐQT	03/12/2015	- Thông qua việc ủy quyền cho Bà Đỗ Thị Thu Hương - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2015)/ Supervisory Board(Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Supervisory Board:

Stt No.	Thành viên BKS Members of Supervisory Board	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS Day becoming/no longer member of the Supervisory Board	Số buổi họp BKS tham dự Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp Percentage	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
	Ông Trần Thanh Tùng	Trưởng ban kiểm soát	27/2/2014	4	100%	

	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Thành viên ban kiểm soát	27/2/2014	4	100%	
	Bà Trần Thu Dung	Thành viên ban kiểm soát	27/2/2014	4	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

- Ban kiểm soát đã kiểm soát việc điều hành của Ban Giám đốc phải phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Kiểm soát việc mở rộng của công ty đối với từng dự án về hiệu quả dự án.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

- Thực hiện kiểm soát các rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh của công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

- Kiểm soát hoạt động của các đơn vị trong công ty có tuân thủ các quy trình hoạt động hiện hành.
- Kiểm soát hàng hóa, tài sản, tiền của công ty tại các đơn vị.

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

- Tham gia hội nghị tập huấn các quy định mới hướng dẫn công bố thông tin, đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán ngày 29/12/2015 do UBCK và HNX tổ chức.
- Tham gia tập huấn phổ biến về Luật doanh nghiệp do sở công thương Hà nội phối hợp với Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương tổ chức.
- Tập huấn hướng dẫn thông tư 200/2014/TT-BTC do Cục thuế Hà Nội tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company (theo phụ lục đính kèm)*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/
Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificate hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/
Transaction between internal

person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at listed company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries, the company which listed company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/ <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons (phụ lục đính kèm)*

2017

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	(Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person</i>)							
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ <i>Name affiliated person</i>							
	...							
2								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company (phụ lục đính kèm)*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, ...)</i>

3/2

							sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

CHỦ TỊCH HĐQT *2021*



CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỐNG GIÁM ĐỐC
TRẦN XUÂN KIÊN

